

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯ SÊ  
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày 23 - 6 - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Dậu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Quang Vinh

2. Ông Siu Tơ Lul

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Ngô Anh T**, Sinh năm: 1990, tại S, Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn S, huyện S, Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô H(đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Hoàng Thị Bích L và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: 02 (Tại Bản án số 56/2013/HS-ST, ngày 16/10/2013 của TAND huyện Chư Sê xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc”. Tại Bản án số 37/2014/HS-ST, ngày 23/7/2014 của TAND huyện Chư Sê xử phạt 16 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 56/2013/HS-ST, ngày 16/10/2013 buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù chung của 02 Bản án là 23 tháng tù. Ngày 26/9/2015 chấp hành xong hình phạt, tuy nhiên bị cáo chưa được xóa án tích do chưa nộp tiền phạt bổ sung và án phí); Tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 05/11/2020, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay. Có mặt.

**2. Kpă Vũ Mạnh Long T** (tên gọi khác: U). Sinh năm 1992, tại P, Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Jarai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kpă T và bà Nguyễn Thị D; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: 01( Tại Bản án số 82/2017/HS-ST, ngày 26/12/2017, bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 30/12/2019 chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số

13/2013/HS-ST, ngày 31/01/2013 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 06 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản” và tại Bản án số 51/2013/HS-ST, ngày 25/9/2013 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt và đã xoá án tích. Bị tạm giữ ngày 05/11/2020, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay. Có mặt.

**3. Nguyễn Đăng S.** Sinh năm: 1991, tại C, Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng C và bà Trịnh Thị M; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: 01(Tại Bản án số 82/2017HS-ST, ngày 26/12/2017 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 30/7/2019 chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 46/2011/HS-ST, ngày 08/7/2011 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 52/2011/HS-ST, ngày 10/8/2011 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 20 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tổng hợp với Bản án số 46/2011/HS-ST, ngày 08/7/2011 buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù chung của hai bản án là 30 tháng 06 ngày tù ( đã trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam). Ngày 02/6/2013 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích. Bị bắt tạm giam ngày 16/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

**4. Nguyễn Trung Đ.** Sinh năm: 1985, tại S, Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung B và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Lê Thị Thu H và 02 con, lớn sinh 2011, nhỏ sinh 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 75/2012/HS-ST, ngày 04/12/2012 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại Bản án số 13/2013/HS-ST, ngày 31/01/2013 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 16 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và “Huỷ hoại tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 75/2012/HS-ST, ngày 04/12/2012 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 26 tháng tù, ngày 13/6/2014 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích. Tại Bản án số 53/2016/HS-ST, ngày 14/9/2016 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 16 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”, ngày 13/11/2017 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích. Ngày 29/12/2014 bị Công an huyện Chư Sê ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự. Bị bắt tạm giam ngày 15/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

**5. Nguyễn Thanh H.** Sinh năm: 1998, tại S, Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N và bà Bùi Thị Thanh N; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 03/2017/HS-ST, ngày 12/01/2017 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 11 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 28/4/2018 chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích. Bị bắt tạm giam ngày 15/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

**6. Nguyễn Quốc D(** tên gọi khác: Cu D ). Sinh năm: 1992, tại S, Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung B và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Phạm Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/4/2009 có hành vi đánh nhau bị Công an thị trấn Chư Sê xử phạt 175.000 đồng. Ngày 28/11/2009 có hành vi đánh nhau đến ngày 16/12/2009 bị Công an thị trấn xử phạt cảnh cáo, đã được xóa tiền sự. Tại bản án 42/2010/HS-ST, ngày 22/7/2010 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 18 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã được xóa án tích. Tại Bản án số 09/2014/HS-ST, ngày 03/03/2014 bị TAND huyện Chư Sê xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 31/8/2015 được đặc xá, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Hồng P, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Dương Văn C, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện S, Gia Lai. Vắng mặt.

Người phiên dịch tiếng Jarai: Bà Nay H'Chim, cán bộ hưu trí.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Chư Sê, Chư Sê, Gia Lai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 04/8/2020, Ngô Anh T đang ngồi ăn nhậu cùng với Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Đăng S, Nguyễn Thanh H, Kpă Vũ Mạnh Long T tại nhà bố mẹ của Nguyễn Trung Đ. Trong khi đang ngồi nhậu, Ngô Anh T nhìn sang cây xăng dầu P – Cửa hàng số XX, nằm bên kia đường V, thị trấn S (đối diện nơi đang ngồi ăn nhậu) thì thấy anh Lê Hồng P đang đứng cạnh xe ô tô màu trắng, BKS: 81A – 121.99 để đổ xăng.

Theo lời khai của các bị cáo thì trước đó khoảng 4 - 5 tháng T có mâu thuẫn với P về việc cháu của T là Ngô Anh V cầm cố điện thoại tại cửa hàng cầm đồ của P nên khi thấy P, T nói: “Hình như thằng P kia” rồi đứng dậy chạy qua cây xăng số XX. Thấy vậy, Nguyễn Đăng S, Kpă Vũ Mạnh Long T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trung Đ cũng chạy theo T. Đến nơi, Ngô Anh T không nói gì mà xông vào dùng chân đá P, P bỏ chạy vào trong nhà làm việc của cây xăng để trốn. Ngô Anh T, Nguyễn Đăng S và Kpă Vũ Mạnh Long T cùng đuổi theo P vào trong nhà làm việc của cây xăng, dùng tay, chân đánh P ngã nằm dưới sàn nhà. Ngô Anh T và Nguyễn Đăng S cầm tay, chân lôi kéo P trên sàn nhà. Lúc này Nguyễn Quốc D cũng đi sang Cửa hàng xăng dầu số XX, D đi vào phòng làm việc của cửa hàng thì thấy T, S, T đang đánh P bằng tay chân, D nói: “Thôi đừng đánh nó nữa, để nó về đi”. Thấy P đang nằm dưới sàn nhà thì Nguyễn Quốc D dùng tay cố gắng kéo tay đang che mặt của P ra nhưng anh P dùng hai tay ôm che mặt lại

và nằm dưới sàn nhà. Cùng lúc đó, Nguyễn Thanh H từ bên ngoài chạy vào, cầm 01 bình xịt dí vào mặt P hăm dọa (nhưng không xịt) và dùng chân đá 01(Một) cái vào mặt của P. Bị hại Lê Hồng P vẫn nằm dưới sàn nhà, hai tay che mặt thì Nguyễn Quốc D tiếp tục dùng tay giằng co, cố gắng kéo tay đang che mặt của P ra.

Trong khi T, S, T, H đánh P trong nhà làm việc thì phía bên ngoài cây xăng, Nguyễn Trung Đ thấy anh Nguyễn Văn V đứng gần xe ô tô BKS: 81A – 121.99 (Anh V là người điều khiển xe ô tô BKS: 81A – 121.99 đi cùng bị hại Lê Hồng P), Đ lại gần hỏi anh V: “Mày đi với thằng P hả?” rồi dùng tay bóp vào cổ, dùng đầu cụng vào mặt của anh V. Sau khi đánh anh V, Nguyễn Trung Đ đi vào phòng nơi P bị đánh, thấy P đang ôm mặt nằm dưới sàn nhà, Đ biết là P vừa bị đánh xong nên nói “P đi về đi” nhưng P vẫn nằm dưới sàn nhà và ôm mặt. Đ dùng tay lôi kéo P ra ngoài nhưng P không chịu ra. Đ dùng tay đánh 01 cái vào mặt P, Ngô Anh T dùng chân đạp 01 cái vào người của P và Nguyễn Quốc D dùng tay phải đánh 01 cái về phía vùng đầu, mặt của anh P. Tiếp đó, Nguyễn Trung Đ dùng tay kẹp cổ của P, Nguyễn Quốc D cầm hai chân của P và cùng các bị cáo khác khiêng P bỏ ra ngoài phía trước cửa phòng làm việc của Cửa hàng xăng dầu. Tại đây, Đ nói: “Đã đánh là phải đánh thế này nè...”, nói xong, Đ dùng chân đá 01 cái vào mặt và cầm chiếc dép tông(dép Lào) đang mang ở chân tát vào mặt của P. P ôm mặt nằm dưới đất thì Đ dựng P ngồi dậy rồi tiếp tục dùng chân đá vào mặt và cầm chiếc dép tông(dép Lào) đánh vào đầu của P nhiều cái. Sau khi đánh P, các đối tượng bỏ về nhà Đ tiếp tục ăn nhậu còn P được anh Nguyễn Văn V chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai để điều trị thương tích.

Bị hại Lê Hồng P điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai, nhập viện lúc 21 giờ 33 phút, ngày 04/8/2020; Xuất viện lúc 08 giờ 15 phút, ngày 05/8/2020. Ngày 15/8/2020, bị hại Lê Hồng P đã viết đơn yêu cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe.

Ngày 17/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Lê Hồng P do bị đánh vào ngày 04/8/2020 gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 177/20/TgT, ngày 27/8/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 1/3 đầu dưới xương trụ cẳng tay trái di lệch, trục lệch cal xấu: 22%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%(Hai mươi hai phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê đã tiến hành thu thập dữ liệu điện tử trích xuất từ camera tại Cây xăng số 49 lưu trong 01 đĩa DVD Maxell màu vàng 4,7 GB để phục vụ điều tra.

Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công An tại thành phố Hồ

Chí Minh tiến hành giám định các hình ảnh, dữ liệu điện tử thu thập được từ trích xuất camera tại Cửa hàng xăng dầu số 49.

Tại Bản kết luận giám định số: 527/C09B, ngày 03/02/2021, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Tập tin video gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A3 nêu tại mục II.1 liên tục về nội dung, không phát hiện thấy dấu vết bị chỉnh sửa, cắt ghép.

2. Hành động của đối tượng người(Ký hiệu đối tượng A) có đặc điểm nhận dạng đầu đội mũ có vành, mặc áo thun ngắn tay màu đen, mặc quần ngắn (lửng) màu đen, đi chân trần xuất hiện tại thời gian hiển thị từ “08-04-2020 Tue 19:48:01”(19 giờ 48 phút 01 giây ngày 04/8/2020) đến “08-04-2020 Tue 19:48:53”(19 giờ 48 phút 53 giây, ngày 04/8/2020) trên tập tin video cần giám định ký hiệu A3. Chi tiết được mô tả tại Bản ảnh đính kèm theo kết luận giám định này.

Kèm theo kết luận giám định: Một(01) Bản ảnh đính kèm.

Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định.

Nội dung bản ảnh đính kèm(Kèm theo kết luận giám định số 527/C09B, ngày 03/02/2021):

Vụ việc được ghi nhận trên tập tin video cần giám định ký hiệu A3:

Từ thời gian hiển thị “08-04-2020 Tue 19:48:04”(19 giờ 48 phút 04 giây ngày 04/8/2020) đến “08-04-2020 Tue 19:48:20”(19 giờ 48 phút 20 giây ngày 04/8/2020), trong lúc nạn nhân đang nằm dưới đất, hai tay che mặt, đối tượng người(đối tượng ký hiệu A) có đặc điểm nhận dạng đầu đội mũ có vành, mặc áo thun ngắn tay màu đen, mặc quần ngắn (lửng) màu đen, đi chân trần, dùng hai tay cố gắng kéo hai tay che mặt của nạn nhân ra (Ảnh 1, Ảnh 2).

Tại thời gian hiển thị “08-04-2020 Tue 19:48:42”(19 giờ 48 phút 42 giây ngày 04/8/2020), đối tượng A có hành động dùng tay phải đánh về phía vùng đầu, mặt nạn nhân(Ảnh 3).

Tại thời gian hiển thị “08-04-2020 Tue 19:48:52”(19 giờ 48 phút 52 giây ngày 04/8/2020), đối tượng A dùng hai tay ôm chân nạn nhân, cùng với đối tượng khác ôm phần cổ nạn nhân và khiêng(nâng) nạn nhân lên(Ảnh 4, Ảnh 5).

Quá trình điều tra, xác định: Đối tượng (đối tượng ký hiệu A) có đặc điểm nhận dạng đầu đội mũ có vành, mặc áo thun ngắn tay màu đen, mặc quần ngắn (lửng) màu đen, đi chân trần trong tập tin gửi giám định chính là Nguyễn Quốc D.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc D đã thừa nhận hành vi dùng tay kéo tay đang che mặt của anh P; Dùng tay đánh về phía vùng đầu của anh P và cùng các bị cáo khác khiêng bị hại Lê Hồng P bỏ ra ngoài, sau đó Đ tiếp tục đánh bị hại P.

Sau khi phạm tội Kpã Vũ Mạnh Long T, Ngô Anh T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê ra Quyết định truy nã, đến ngày 05/11/2020 các bị cáo ra đầu thú, khai nhận hành vi gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Anh T, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng S và Kpã Vũ Mạnh Long T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS, ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ngô Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị

cáo Kpă Vũ Mạnh Long T, Nguyễn Đăng S, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Quốc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Anh T từ 36 đến 48 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Kpă Vũ Mạnh Long T và Nguyễn Đăng S từ 30 đến 36 tháng tù

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Quốc D từ 24 đến 30 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 02(Hai) chiếc dép tông(dép Lào) bằng cao su, màu nâu vàng, dưới đế dép có số “10”, tình trạng đã qua sử dụng là vật chứng vụ án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 04/08/2020, tại Cây xăng dầu P số XX, thuộc thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai, không có nguyên nhân gì và bị hại P cũng không có hành động, lời nói xúc phạm, khiêu khích các bị cáo nhưng khi thấy anh P đang đổ xăng tại cây xăng dầu đối diện nơi các bị cáo đang ngồi nhậu thì bị cáo Ngô Anh T chạy sang đánh anh Lê Hồng P. Khi thấy Thi đánh P, các bị cáo Kpă Vũ Mạnh Long T, Nguyễn Đăng S, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Quốc D tiếp nhận ý chí và cùng lao vào đánh anh P, gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là 22%(Hai mươi hai phần trăm). Hành vi của các bị cáo thể hiện thói côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Anh T đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên hành vi phạm tội của bị cáo còn thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định

tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét đây là vụ án có nhiều người tham gia song là đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, các bị cáo chỉ cùng nhau thực hiện tội phạm, trong đó: Ngô Anh T là người khởi xướng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Các bị cáo Kpă Vũ Mạnh Long T, Nguyễn Đăng S, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Quốc D là những người giữ vai trò đồng phạm, thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, mặc dù T không rủ rê nhưng khi thấy T đánh anh P thì các bị cáo cùng tham gia đánh theo.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị tòa án xét xử đối với nhiều tội, trong đó có tội “Cố ý gây thương tích”.

Các bị cáo T và S đều đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T và T sau khi bị truy nã đã ra đầu thú nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tội phạm mà các bị cáo gây ra xâm phạm sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Nguyên nhân động cơ phạm tội là do ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo đã nhiều lần đi chấp hành án nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương lại tụ tập cùng nhau sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết những mâu thuẫn do thù ghét cá nhân, thậm chí lúc bị đánh bị hại hoàn toàn không có lời nói hay hành vi gì xúc phạm đến các bị cáo. Do đó, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, tương xứng với vai trò, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Đối với hành vi của Nguyễn Trung Đ dùng tay bóp cổ và dùng đầu cụng vào mặt anh Nguyễn Văn V. Ngày 03/02/2021, anh Nguyễn Văn V đã tự nguyện viết đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Trung Đ. Do đó, Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”, bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đối với Đ là đúng quy định.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn hại tinh thần, sức khỏe cho bị hại tổng cộng là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Bị hại Lê Hồng P đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường dân sự, anh Nguyễn Văn V không yêu cầu Nguyễn Trung Đ bồi thường dân sự nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 02(Hai) chiếc dép tông(dép Lào) bằng cao su, màu nâu vàng, dưới đế dép có số “10”, tình trạng đã qua sử dụng, do Nguyễn Trung Đ giao nộp là vật chứng vụ án, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Anh T, Kpă Vũ Mạnh Long T (tên gọi khác: U), Nguyễn Đăng S, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Cu D) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/11/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Kpă Vũ Mạnh Long T (tên gọi khác: U) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/11/2020.

Bị cáo Nguyễn Đăng S 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/9/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Trung Đ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/9/2020.

Bị cáo Nguyễn Thanh H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/9/2020.

Bị cáo Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Cu D) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử: Tịch thu tiêu hủy 02(Hai) chiếc dép tông(dép Lào) bằng cao su, màu nâu vàng, dưới đế dép có số “10”, tình trạng đã qua sử dụng. Đặc điểm nhận dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Xử buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng



cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chư Sê;
- VKSND tỉnh Gia Lai
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC,, BH, NCQL,NVLQ
- THA hình sự;
- Chi cục THA DS huyện Chư Sê
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Dậu**

---

